

Hà Nội, ngày 25 tháng 01 năm 2017

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGĐCK TPHCM**

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Công ty: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**

Mã chứng khoán: **L10**

Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại: 04 38649584 Fax: 04 38649581

Người thực hiện công bố thông tin: **Trịnh Ngọc Tuấn Hùng**

Địa chỉ: Tòa nhà Lilama 10, Phố Tố Hữu, Phường Trung Văn, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà nội.

Điện thoại (di động, cơ quan, nhà riêng): 04 3 8649586 Fax: 04 38649581

Loại thông tin công bố 24 giờ 72 giờ bất thường theo yêu cầu định kỳ:

Công ty cổ phần Lilama10 xin công bố thông tin về: **Báo cáo tình hình quản trị năm 2016 (kèm theo).**

Thông tin này sẽ được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 25/01/2017 tại địa chỉ website: **www.lilama10.com.vn**;

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu Lilama 10.

Người được ủy quyền công bố thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



KẾ TOÁN TRƯỞNG
Trịnh Ngọc Tuấn Hùng

Hà Nội, ngày 24 tháng 01 năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT (Năm 2016)

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CỔ PHẦN LILAMA10**
- Địa chỉ trụ sở chính: Tòa nhà Lilama 10- Phố Tố Hữu- Q. Nam Từ Liêm- TP. Hà Nội
- Điện thoại: 043.8649584 Fax: 043.8649581
- Email: info@lilama10.com
- Vốn điều lệ: **98.900.000.000** đồng.
- Mã chứng khoán: **L10**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Năm 2016, Công ty tổ chức 01 cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2016. Thông tin về nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2016 như sau:

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	Số: 02/NQ-ĐHĐCĐ	23/4/2016	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015, các mục tiêu nhiệm vụ kế hoạch năm 2016 của Ban điều hành - Thông qua Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 - Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015 - Thông qua Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2015; Phương án phân phối lợi nhuận, trả cổ tức năm 2015 - Thông qua quyết toán quỹ tiền lương, thù lao thực hiện của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2015 và phê duyệt kế hoạch quỹ tiền lương, thù lao của cán bộ quản lý, điều hành Công ty năm 2016

Stt	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
			<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 - Thông qua phương án chi trả cổ tức năm 2015 bằng cổ phiếu - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu ra công chúng - Thông qua tờ trình sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty - Thông qua đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty - Phê chuẩn việc miễn nhiệm chức vụ thành viên Ban kiểm soát - Phê chuẩn việc bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2012-2017

II. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên HĐQT	Ngày không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Chủ tịch	22/04/2012		43/43	100%	
2	Ông Đặng Văn Long	Thành viên	22/04/2012		43/43	100%	
3	Ông Trịnh Ngọc Tuấn Hùng	Thành viên	22/04/2012		43/43	100%	
4	Ông Trương Thế Vinh	Thành viên	22/04/2012		43/43	100%	
5	Ông Vũ Duy Thêm	Thành viên	22/04/2012		43/43	100%	
6	Ông Lê Văn Đông	Thành viên	27/04/2013		43/43	100%	

2. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

Trong năm 2016, HĐQT đã tiến hành 08 buổi họp tập trung nhằm đánh giá, nhận xét tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty trong thời gian qua, đồng thời, đẩy mạnh yêu cầu công tác giám sát hoạt động đối với từng thành viên của Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận quản lý khác nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty được ổn định, tuân thủ pháp luật, triển khai thực hiện theo đúng các Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông và HĐQT. Theo đó, HĐQT đã chỉ đạo và giám sát thực hiện các nội dung sau:

- Hoàn thành, nộp và công bố thông tin đúng thời hạn Báo cáo thường niên 2015; Báo cáo tài chính 2015 đã được kiểm toán và các báo cáo, công bố thông tin khác theo qui định.
- Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 vào ngày 23/4/2016.
- Hoàn thành việc chi trả cổ tức năm 2015 cho Cổ đông tỷ lệ 13% (trong đó bằng tiền 3% và bằng cổ phiếu 10% vào tháng 7 và 8 năm 2016).
- Chỉ đạo, đôn đốc Ban Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ SXKD của Công ty.

Ngoài ra HĐQT còn chú trọng công tác quản trị rủi ro, triển khai đồng thời việc chuẩn hoá các quy trình, quy chế, quy định, giám sát việc điều hành của Tổng Giám đốc trong hoạt động SXKD và các lĩnh vực hoạt động khác của Công ty. HĐQT Công ty đã thực hiện tốt vai trò quản lý và giám sát toàn diện các mặt hoạt động SXKD của Công ty. Nghị quyết của HĐQT đã đưa ra định hướng đúng đắn, các giải pháp phù hợp và kịp thời để chỉ đạo thực hiện hoạt động SXKD, đồng thời đảm bảo tính minh bạch và tạo điều kiện thuận lợi để cổ đông và các nhà đầu tư cũng như các cơ quan quản lý có thể thực hiện tốt được chức năng giám sát, thanh tra kiểm soát, do đó đã hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch của Công ty.

3. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

*** Tiểu ban lương thưởng:**

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty, Công tác an toàn lao động, tham mưu xây dựng các quy chế lương thưởng đảm bảo quyền lợi cho người lao động, nhằm nâng cao năng suất lao động, phát triển và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng vào các lĩnh vực sản xuất kinh doanh của Công ty.

*** Tiểu ban nhân sự:**

Tham gia các công tác quản trị Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty, tổ chức LĐTL, hành chính, đào tạo và xây dựng phát triển nguồn nhân lực, xây dựng các quy chế, quy định, chính sách đối với người lao động.

Tham gia nghiên cứu, xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch nhân lực phù hợp sản xuất kinh doanh của Công ty, kiểm tra, giám sát việc thi hành pháp luật, chính sách, chế độ và các quy chế nội bộ trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty nhằm nâng cao năng lực quản trị Công ty.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/Lilama10/HĐQT	12/1	Quyết định thành lập Chi nhánh Công ty Cổ phần Lilama 10-Nhà máy Cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương
2	02.2/Lilama10/HĐQT	6/1	Nghị quyết phê duyệt phương án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu phương tiện, máy móc, thiết bị thi công năm 2016
3	03/Lilama10/HĐQT	12/1	Quyết định bổ nhiệm có thời hạn ông Nguyễn Văn Tuyên giữ chức vụ Giám đốc Chi nhánh Công ty cổ phần Lilama 10 – Nhà máy cơ khí chế tạo thiết bị Hải Dương
4	03.1/Lilama10/HĐQT	12/1	Nghị quyết HĐQT thông qua bổ nhiệm ông Đoàn Văn Thực – trưởng ban Quản lý máy
5	03.2/Lilama10/HĐQT	15/1	Nghị quyết phê duyệt ký HĐ với Alstom India Limited-Dự án Thủy điện Thác Mơ
6	04/Lilama10/HĐQT	23/1	Nghị quyết thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 giao cho TGD, các phòng ban, cá nhân liên quan của Công ty triển khai thực hiện trên cơ sở tuân thủ Pháp luật Nhà nước và Điều lệ Công ty.
7	04.1/Lilama10/HĐQT	22/1	Nghị quyết phê duyệt hợp đồng với Lilama – Hệ thống thải tro, xi nhiệt điện sông Hậu I
8	05/Lilama10/HĐQT	23/1	Nghị quyết tạm giao kế hoạch SXKD năm 2016 cho TGD, các phòng ban và cá nhân liên quan của Công ty triển khai thực hiện trên cơ sở tuân thủ pháp luật Nhà nước và Điều lệ Công ty

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
9	06/Lilama10/HĐQT	26/1	Nghị quyết phê duyệt phương án đầu tư 01 xe nâng hàng 10-15 tấn + 02 xe nâng người phục vụ thi công
10	07/Lilama10/HĐQT	26/1	Quyết định phê duyệt phương án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu 01 xe nâng hàng 10-15 tấn + 02 xe nâng người phục vụ thi công.
11	07.1/Lilama10/HĐQT	28/1	Nghị quyết phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu GH M03 hệ thống thải tro, xỉ ASH Handling System
12	09/Lilama10/HĐQT	18/2	Nghị quyết phê duyệt phương án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu phương tiện, máy móc, thiết bị phục vụ thi công
13	10/Lilama10/HĐQT	18/2	Quyết định phê duyệt phương án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu phương tiện, máy móc, thiết bị phục vụ thi công
14	10.1/Lilama10/HĐQT	19/2	Phê duyệt ký hợp đồng với Jurong Engineering Limited - Dự án Nhiệt điện Thái Bình 1
15	12/Lilama10/HĐQT	29/2	<p>- Nghị quyết phiên họp thường kỳ quý I/2016 của HĐQT:</p> <ul style="list-style-type: none"> + Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2015. + Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch tài chính năm 2015. + Thông qua kết quả đầu tư phát triển của Công ty năm 2015. + Thông qua báo cáo tình hình tài chính sau kiểm toán năm 2015. + Thông qua sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty theo luật doanh nghiệp 2014. + Thông qua công tác chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015. + Thông qua kế hoạch triển khai đề án tái cấu trúc và nâng cao năng lực quản trị Công ty năm 2016. + Thông qua Công tác cán bộ.
16	14/Lilama10/HĐQT	10/3	Quyết định thành lập Ban chuẩn bị Đại hội đồng cổ đông 2016.
17	15/Lilama10/HĐQT	28/3	Nghị quyết phê duyệt phương án đầu tư và kế hoạch lựa chọn Nhà thầu gói thầu: "Mua sắm 01 hệ thống làm sạch bề mặt bằng kim loại"

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
18	17/Lilama10/HĐQT	5/4	Nghị quyết phê duyệt phương án đầu tư và kế hoạch lựa chọn nhà thầu cung cấp phương tiện phục vụ thi công
19	18/Lilama10/HĐQT	25/3	Quyết định bổ nhiệm lại ông Nguyễn Thế Trinh làm phó TGD từ ngày 1/4/2016
20	19/Lilama10/HĐQT	21/3	Nghị quyết phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu thuộc phương án đầu tư phương tiện phục vụ thi công
21	19.1/Lilama10/HĐQT	11/4	Nghị quyết phê duyệt ký hợp đồng với Công ty cổ phần xi măng Xuân Thành – Nhà máy xi măng Xuân Thành giai đoạn II
22	20/Lilama10/HĐQT	11/4	Quyết định phê duyệt hồ sơ mời thầu gói thầu thuộc phương án đầu tư phương tiện phục vụ thi công
23	20.2/Lilama10/HĐQT	17/5	Nghị quyết phê duyệt kí thỏa thuận hợp tác Global ngày 18/4/2016
24	21/Lilama10/HĐQT	27/4	Nghị quyết thông qua miễn nhiệm Phó TGD đối với ông Trịnh Hoàng Lâm
25	22.1/Lilama10/HĐQT	6/5	Nghị quyết phê duyệt ký hợp đồng với Công ty Hitachi, dự án thủy điện Nậm Nghiệp I
26	24/Lilama10/HĐQT	7/5	Nghị quyết HĐQT về việc bổ nhiệm 02 Phó TGD ngày 7/5/2016
27	25/Lilama10/HĐQT	7/5	Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Đình Tinh làm Phó TGD từ 7/5/2016
28	26/Lilama10/HĐQT	7/5	Quyết định của HĐQT về việc bổ nhiệm ông Phù Văn Việt làm Phó TGD từ 7/5/2016
29	29/Lilama10/HĐQT	26/5	Nghị quyết phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu mua 02 cần trục lớp 50-60 tấn ngày 26/5/2016
30	30/Lilama10/HĐQT	26/5	Nghị quyết phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu mua 02 xe tải gắn cầu thủy lực 10 tấn ngày 31/5/2016
31	31/Lilama10/HĐQT	31/5	Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu mua 02 xe tải gắn cầu thủy lực 10 tấn ngày 31/5/2016
32	32/Lilama10/HĐQT	2/6	Nghị quyết phê duyệt chi trả cổ tức 2015 bằng tiền và bằng cổ phiếu
33	32.1/Lilama10/HĐQT	13/6	Nghị quyết phê duyệt ký hợp đồng với Dongfang Electric International Corp. Dự án Thủy điện Thành Sơn 3x10MW.

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
34	33/Lilama10/HĐQT	20/6	Nghị quyết phê duyệt lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2016
35	33.1/Lilama10/HĐQT	25/6	Nghị quyết phê duyệt ký hợp đồng với Jurong Engineering Limited -Dự án Nhiệt điện Duyên Hải 3 mở rộng.
36	34/Lilama10/HĐQT	11/7	NQ v/v tăng vốn Điều lệ UDC
37	35/Lilama10/HĐQT	19/7	NQ thông qua việc đăng ký chứng khoán bổ sung tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết chứng khoán bổ sung tại Sở Giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE) đối với 890.000 cổ phiếu từ đợt phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2015.
38	36/Lilama10/HĐQT	22/7	NQ Họp HĐQT quý II/2016
39	37/Lilama10/HĐQT	22/7	Trích NQ Họp HĐQT quý II/2016
40	38/Lilama10/HĐQT	25/7	NQ v/v Hủy bỏ Hợp đồng mua bán số 22/HĐMB/L10-THA2016 ngày 06/6/2016 giữa Công ty cổ phần LILAMA10 với Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Thiên Hùng Anh và giải pháp thực hiện
41	39/Lilama10/HĐQT	28/7	Quyết định ban hành hệ thống thang bảng lương Công ty
42	40/Lilama10/HĐQT	28/7	Báo cáo tình hình quản trị Công ty 06 tháng đầu năm 2016
43	42/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế nội bộ quản trị Công ty cổ phần LILAMA 10
44	43/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và quan hệ phối hợp với Tổng giám đốc Công ty
45	44/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế quản lý người đại diện phần vốn của Công ty cổ phần LILAMA 10 đầu tư vào doanh nghiệp khác
46	45/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, từ chức, miễn nhiệm chức vụ đối với cán bộ Công ty cổ phần LILAMA 10
47	46/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế quản lý tài chính của Công ty cổ phần LILAMA 10
48	47/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế phân cấp, quản lý đầu tư và mua sắm tài sản
49	48/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế quản lý, khai thác và thanh lý tài sản cố định
50	49/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế định mức kinh tế - kỹ thuật

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
51	50/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế quản lý nợ của Công ty cổ phần LILAMA 10
52	51/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế phân phối lợi nhuận, quản lý và sử dụng các quỹ
53	52/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế thi đua – khen thưởng
54	53/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế an toàn – vệ sinh lao động
55	54/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban QL & KT Tòa nhà LILAMA 10
56	55/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế công tác văn thư lưu trữ
57	56/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế văn hóa doanh nghiệp và tổ chức tiếp công dân
58	57/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế quản lý và sử dụng phương tiện, máy, dụng cụ thi công
59	58/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế tuyển dụng, đào tạo, điều động, hợp đồng lao động
60	59/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế quản lý, sử dụng quỹ từ thiện của Công ty cổ phần LILAMA 10
61	60/LILAMA10/HĐQT	01/8	Quy chế về mối quan hệ phối hợp công tác giữa ban giám đốc và công đoàn Công ty cổ phần LILAMA 10
62	61/Lilama10/HĐQT	25/8	NQ phê duyệt Chi định lựa chọn nhà thầu cung cấp 02 xe tải gắn cầu thủy lực 10 tấn.
63	62/Lilama10/HĐQT	26/8	NQ Phê duyệt lựa Chọn nhà thầu và ký HĐ với nhà thầu Macawber Gói thầu: M03 - Hệ thống thải tro, xỉ/Ash Handling System - Dự án Nhiệt điện Sông Hậu 1.
64	63/Lilama10/HĐQT	26/8	QĐ Phê duyệt lựa Chọn nhà thầu và ký HĐ với nhà thầu Macawber Gói thầu: M03 - Hệ thống thải tro, xỉ/Ash Handling System - Dự án Nhiệt điện Sông Hậu 1.
65	64/Lilama10/HĐQT	17/10	NQ phê duyệt ký hợp đồng với Công ty SAKURA ENGINEERING CO., LTD Nhật Bản sửa chữa và cung cấp các linh kiện điện tử cho 02 cần trục bánh xích Sumitomo 65 tấn và 100 tấn
66	65/Lilama10/HĐQT	24/10	Nghị quyết HĐQT quý III/2016
67	66/Lilama10/HĐQT	24/10	Trích Nghị quyết HĐQT quý III/2016
68	67/Lilama10/HĐQT	25/10	Quyết định bổ nhiệm lại Giám đốc Trung tâm tư vấn thiết kế
69	68/Lilama10/HĐQT	25/10	Quyết định Giao nhiệm vụ cho ông Phù Văn Việt Phó Tổng Giám đốc Công ty kiêm xí nghiệp 10-1

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
70	70/Lilama10/HĐQT	22/11	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Gói thầu: Mua sắm 01 máy khoan bàn CNC + 01 máy đột thủy lực CNC và 01 máy hàn tự động kiểu chữ T
71	72/Lilama10/HĐQT	22/11	Quyết định phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành dự án đầu tư phương tiện phục vụ thi công Mua sắm 02 cần trục bánh lốp 50 ÷ 60 tấn, Mua sắm 02 xe tải gắn cầu thủy lực 10 tấn.
72	74/Lilama10/HĐQT	22/11	Quyết định Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Gói thầu: Mua sắm 01 xe nâng người dạng cần.
73	76/Lilama10/HĐQT	22/11	Quyết định Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư hoàn thành Gói thầu: Mua sắm 01 hệ thống làm sạch bề mặt bằng kim loại.
74	77/Lilama10/HĐQT	30/11	Nghị quyết thông qua phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2017
75	78/Lilama10/HĐQT	30/11	Quyết định phê duyệt kế hoạch SXKD 2017
76	79/Lilama10/HĐQT	30/11	Trích Nghị quyết thông qua Phê duyệt kế hoạch SXKD 2017
77	80/Lilama10/HĐQT	30/11	Nghị quyết thông qua phê duyệt giá mua lô máy móc, thiết bị đã qua sử dụng.
78	81/Lilama10/HĐQT	22/12	Nghị quyết phê duyệt phương án mua 02 bộ tời thủy lực 20 tấn.
79	82/Lilama10/HĐQT	30/12	Nghị quyết phiên họp HĐQT quý IV/2016.

III. Ban kiểm soát

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Hoàng Hà	Trưởng BKS	23/04/2016		4/5	80%	ĐHĐCĐ bầu BKS mới
2	Ông Đặng Hào Quang	Thành viên	23/04/2016		4/5	80%	ĐHĐCĐ bầu BKS mới
3	Bà Nguyễn Thị Thu Phương	Thành viên	23/04/2016		4/5	80%	ĐHĐCĐ bầu BKS mới
4	Bà Nguyễn Thị Thu Trang	Trưởng BKS		23/04/2016	1/5	20%	ĐHĐCĐ miễn nhiệm BKS

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Ngày không còn là thành viên BKS	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
5	Ông Cao Tuấn Mai	Thành viên		23/04/2016	1/5	20%	ĐHĐCĐ miễn nhiệm BKS
6	Ông Trần Văn Nghĩa	Thành viên		23/04/2016	1/5	20%	ĐHĐCĐ miễn nhiệm BKS

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và cổ đông:

Trong năm 2016, Ban kiểm soát đã tiến hành 05 cuộc họp (bao gồm 01 cuộc họp của Ban kiểm soát cũ) nhằm phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban kiểm soát và triển khai thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát trong phạm vi hoạt động của Ban kiểm soát đối với các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng như công tác chỉ đạo, điều hành của HĐQT, Ban TGD trong việc thực hiện các nội dung của Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT đảm bảo tuân thủ theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty. Theo đó:

- BKS đã báo cáo cho cổ đông tại ĐHĐCĐ thường niên 2016 việc giám sát thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2015 của Công ty và kế hoạch hoạt động năm 2016 của BKS.
- Xem xét tính phù hợp của các quyết định của HĐQT, Ban TGD trong công tác quản lý, điều hành.
- Thẩm tra báo cáo tài chính quý, báo cáo soát xét 09 tháng.
- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo đúng quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật liên quan.

Ngoài ra, Ban kiểm soát cũng đã cử đại diện tham dự các cuộc họp HĐQT, các cuộc họp giao ban của Công ty để nắm bắt thông tin về công tác quản trị điều hành của HĐQT, Ban giám đốc cũng như tình hình kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính của Công ty. Trực tiếp tham gia soạn thảo Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát, đóng góp ý kiến một số quy chế nội bộ của Công ty. Tiếp tục tổ chức giám sát việc thực hiện Đề án tái cấu trúc của Công ty theo đúng Nghị quyết của ĐHĐCĐ đã phê duyệt.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban TGD điều hành và các cán bộ quản lý khác:

HĐQT và Ban TGD Công ty đã phối hợp chặt chẽ và tạo điều kiện cho Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ kiểm soát tại Công ty theo quy định. HĐQT, Ban TGD và các cán bộ quản lý đã nhiệt tình cung cấp thông tin liên quan đầy đủ, rõ ràng theo yêu cầu kiểm soát.

Ban kiểm soát cũng đã được mời tham dự các phiên họp thường kỳ của HĐQT, và các cuộc họp giao ban tuần, quý của Công ty. Trong các cuộc họp, Ban kiểm soát cũng được mời tham gia đóng góp ý kiến một cách thẳng thắn, để cùng nhau phân tích, đánh giá, đưa ra những quyết định tối ưu nhất, vừa tuân thủ đúng quy định của pháp luật hiện hành vừa tối ưu hóa lợi ích cho tất cả các bên liên quan.

Trong năm 2016, Ban kiểm soát không nhận được ý kiến nào của cổ đông liên quan đến việc quản trị và điều hành Công ty của HĐQT và Ban TGD.

4. Hoạt động khác của BKS (nếu có):

Để đảm bảo điều kiện và tiêu chuẩn kiểm soát viên theo Luật doanh nghiệp, các thành viên Ban kiểm soát đã tham dự lớp đào tạo ôn thi chứng chỉ kế toán viên và kiểm toán viên hành nghề do Bộ Xây Dựng phối hợp với Bộ Tài chính tổ chức.

Ngoài ra, theo yêu cầu quản lý, Ban kiểm soát cũng đã cử thành viên phối hợp với các cán bộ quản lý khác của Công ty tham gia khóa đào tạo về nâng cao năng lực và quản trị rủi ro do Tổng công ty Lắp máy Việt Nam tổ chức.

IV. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

- Công ty đã cử các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, Phó Tổng Giám đốc, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia các lớp tập huấn, đào tạo về quản trị Công ty : Quản trị nhân sự, quản trị tài chính; Quản trị rủi ro; tái cấu trúc doanh nghiệp do các chuyên gia của tập đoàn GE; Công ty Ernst & Young và của trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh giảng và các khóa đào tạo nâng cao năng lực và quản trị rủi ro do Tổng công ty Lắp máy Việt Nam tổ chức.

- Ngoài ra, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, kế toán trưởng cũng được tham dự nhiều lớp tập huấn ngắn ngày về quản trị Công ty; Quản trị rủi ro và một số chương trình tập huấn, hội thảo do Sở Giao dịch chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh Tổ chức.

- Thời gian tới sẽ tiếp tục tổ chức cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc điều hành, Thư ký công ty tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty tại các cơ sở đào tạo được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước công nhận.

V. Danh sách về người có liên quan của công ty niêm yết theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty.

Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2016 ngày 23/04/2016, ĐHĐCĐ đã bầu lại các thành viên Ban kiểm soát. Theo đó, các ông/bà Nguyễn Thị Thu Trang, Cao Tuấn Mai, Trần Văn Nghĩa được ĐHĐCĐ miễn nhiệm chức vụ thành viên BKS. Đồng thời, ĐHĐCĐ đã tín nhiệm bầu các ông/bà Nguyễn Hoàng Hà, Đặng Hào Quang, Nguyễn Thị Thu Phương làm thành viên BKS nhiệm kỳ 2012-2017. Ông Nguyễn Hoàng Hà được bầu làm Trưởng Ban kiểm soát.

1. Danh sách về người có liên quan của công ty

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*/Ngà y cấp/Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
I	Các thành viên Hội đồng quản trị							
1	Nguyễn Đức Tuấn		CT HĐQT	011871706; 09/09/1998; CA Hà Nội		4/2012		
2	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc	012511203; 29/03/2012; CA Hà Nội		4/2012		
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng	013005498; 14/09/2007; CA Hà Nội		4/2012		
4	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT/ Phó TGĐ	013053655; 20/03/2008; CA Hà Nội		4/2012		

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*/Ngày cấp/Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
5	Trương Thế Vinh		Thành viên HĐQT/ Trưởng phòng TCLĐTL			4/2012		
6	Lê Văn Đông		Thành viên HĐQT			4/2013		
II Các thành viên Ban Tổng giám đốc								
1	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/Tổng giám đốc			10/4/2010		
2	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT Phó TGD			22/7/2009		
3	Đỗ Văn Thương		Phó TGD			22/7/2009		
4	Nguyễn Thế Trinh		Phó TGD			01/4/2011		
5	Võ Đăng Giáp		Phó TGD			01/7/2013		
6	Nguyễn Viết Xuân		Phó TGD			16/2/2012		
7	Trịnh Hoàng Lâm		Phó TGD			25/1/2014	4/2016	Miễn nhiệm Phó TGD
8	Nguyễn Đình Tình		Phó TGD			7/5/2016		Bỏ nhiệm Phó TGD
9	Phù Văn Việt		Phó TGD			7/5/2016		Bỏ nhiệm Phó TGD
III Các thành viên Ban Kiểm soát								
1	Nguyễn Thị Thu Trang		Trưởng BKS			22/4/2012	23/4/2016	ĐHĐC Đ miễn nhiệm TV BKS
2	Cao Tuấn Mai		Thành viên BKS			22/4/2012	23/4/2016	ĐHĐC Đ miễn nhiệm TV BKS

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*/Ngày cấp/Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do
3	Trần Văn Nghĩa		Thành viên BKS			22/4/2012	23/4/2016	ĐHĐCĐ miễn nhiệm TV BKS
4	Nguyễn Hoàng Hà		Trưởng BKS			23/4/2016		ĐHĐCĐ bầu làm TV BKS
5	Đặng Hào Quang		Thành viên BKS			23/4/2016		ĐHĐCĐ bầu làm TV BKS
6	Nguyễn Thị Thu Phương					23/4/2016		ĐHĐCĐ bầu làm TV BKS
IV Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng								
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			16/3/2009		
V Các tổ chức có liên quan								
	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam		Cổ đông lớn đồng thời là công mẹ			1/2007		

Ghi chú: Số Giấy NSH*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số GCN đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH.

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
1	Tổng Công ty Lắp máy Việt Nam-CTCP	Cổ đông lớn đồng thời là công mẹ	0100106313	124 Minh Khai-Hai Bà Trưng-Hà Nội	01/2016	Nghị quyết số 04.1/Lilama10/HĐQT ngày 22/01/2016 về việc phê duyệt hợp đồng với Lilama - Hệ thống thải tro, xỉ nhiệt điện sông Hậu I	51,05%	

* Ghi chú: Tổng công ty Lắp máy Việt Nam – CTCP là Công ty mẹ của Công ty cổ phần Lilama10, nắm giữ 51,05 % cổ phần chi phối. Các hợp đồng giao nhận thầu Xây lắp các công trình được thực hiện thời gian dài, thường xuyên từ năm này qua năm khác, công ty vẫn đang thực hiện các hợp đồng từ những năm trước chuyển sang. Do đó các phụ lục hợp đồng giao nhận thầu Xây lắp giữa Tổng công ty Lắp máy Việt Nam - CTCP với Công ty cổ phần Lilama 10 Hội đồng quản trị công ty không ra Nghị quyết phê duyệt.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Chức vụ tại CTNY	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ	Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát	Thời điểm giao dịch	Số lượng, tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu sau khi giao dịch	Ghi chú
	Không có								

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
I	Các thành viên Hội đồng quản trị							
1	Nguyễn Đức Tuấn		CT HĐQT			2.530.983	25.59%	
1.1	Nguyễn Thu Hương		Vợ					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1.2	Nguyễn Thị Lê Mai		Con			25.696	0.26%	
1.3	Nguyễn Đức Tuấn Minh		Con					
1.4	Nguyễn Thị Mai Anh		Con					
1.5	Nguyễn Thị Minh Hồng		Chị					
1.6	Nguyễn Thị Minh Hà		Chị					
2	Đặng Văn Long <i>Người Đại diện pháp luật</i>		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc			1.696.888	17.15%	
2.1	Đặng Sông Thao		Bố					
2.2	Phạm Thị Ba		Mẹ					
2.3	Đặng Văn Thăng		Anh			4.180	0.042%	
2.4	Đặng Văn Hùng		Em			8.657	0.088%	
2.5	Hoàng Mai An		Vợ			52.250	0.528%	
2.6	Đặng Mai Phương		Con					
2.7	Đặng Hoàng Phương Linh		Con					
3	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng			1.022.454	10.23%	
3.1	Trịnh Khắc Lục		Bố					
3.2	Trần Thị Tùng		Mẹ					
3.3	Nguyễn Lê Thu Hiền		Vợ					
3.4	Trịnh Nguyễn Tuấn Vũ		Con					
3.5	Trịnh Ngọc Tuấn Nghĩa		Con					
3.6	Trịnh Ngọc Trường		Anh					
3.7	Trịnh Thị Hồng Lê		Chị					
4	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT/ Phó TGD			38.621	0.391%	

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.1	Võ Thị Loan		Vợ					
4.2	Vũ Thị Hồng Hạnh		Con					
4.3	Vũ Duy Tiến		Con					
4.4	Vũ Thị Tâm		Chị					
4.5	Vũ Thị Chút		Chị					
5	Trương Thế Vinh		Thành viên HĐQT/ Trưởng phòng TCLĐ			33.269	0.336%	
5.1	Trương Quang Trung		Bố					
5.2	Lê Thị Tơ		Vợ					
5.3	Trương Thị Thu Trang		Con			550	0.006%	
5.4	Trương Thanh Tùng		Con					
5.5	Trương Thị Hằng		Chị					
5.6	Trương Thị Hà		Chị					
5.7	Trương Thị Liên		Chị					
5.8	Trương Thị Hòa		Chị					
5.9	Trương Quang Bích		Anh					
5.10	Trương Thị Hải		Em					
5.11	Trương Thị Ninh		Em					
6	Lê Văn Đông		Thành viên HĐQT			9.900	0.10%	
6.1	Lê Thị Quỳnh		Vợ					
6.2	Lê Đắc Du		Con					
6.3	Lê Đắc Tư		Con					
6.4	Lê Văn Hội		Bố					
6.5	Phạm Thị Ngoan		Mẹ					
6.6	Lê Anh Xuân		Anh					
6.7	Lê Thị Thu		Em					
6.8	Lê Thị Thi		Em					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
6.9	Lê Văn Hồng		Em					
6.10	Lê Văn Tuấn		Em					
6.11	Lê Văn Quân		Em					
II Các thành viên Ban Tổng giám đốc								
1	Đặng Văn Long		Thành viên HĐQT/ Tổng giám đốc					Như phần thành viên HĐQT
2	Vũ Duy Thêm		Thành viên HĐQT Phó TGD					Như phần thành viên HĐQT
3	Đỗ Văn Thường		Phó TGD			5.500	0.056%	
3.1	Đình Thị Tuyết		Vợ					
3.2	Đỗ Thị Minh Thư		Con					
3.3	Đỗ Hòa Bình		Con					
3.4	Đỗ Thị Thu		Em					
3.5	Đỗ Văn Hồi		Em					
3.6	Đỗ Văn Hải		Em					
3.7	Đỗ Thị Kim Liên		Em					
3.8	Đỗ Thị Na		Em					
4	Nguyễn Thế Trinh		Phó TGD			44.891	0.454%	
4.1	Nguyễn Thế Trân		Bố					
4.2	Nguyễn Thị Tuyền		Mẹ					
4.3	Phạm Thị Hoa		Vợ					
4.4	Nguyễn Thị Vân Anh		Con					
4.5	Nguyễn Thị Bình Nguyên		Con					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
4.6	Nguyễn Thanh Hà		Anh					
4.7	Nguyễn Thị Anh Phương		Em					
4.8	Nguyễn Thế Hương		Em					
4.9	Nguyễn Như Tùng		Em					
4.10	Nguyễn Thị Hòa		Em					
5	Võ Đăng Giáp		Phó TGD			28.050	0.284%	
5.1	Võ Sĩ Thái		Bố					
5.2	Chu Thị Thư		Mẹ					
5.3	Hoàng Thị Bình		Vợ			1.650	0.017%	
5.4	Võ Hoàng Hùng		Con					
5.5	Võ Hoàng Hải		Con					
5.6	Võ Thị Minh Châu		Em					
5.7	Võ Quyết Thắng		Em					
5.8	Võ Trung Chính		Em					
5.9	Võ Thị Minh Khai		Em					
6	Nguyễn Việt Xuân		Phó TGD			5.324	0.054%	
6.1	Vũ Thị Như Trang		Vợ					
6.2	Nguyễn Vũ Nam		Con					
6.3	Nguyễn Vũ Anh		Con					
6.4	Nguyễn Thị Loan		Chị					
6.5	Nguyễn Thị Khánh		Chị					
6.6	Nguyễn Văn Tùng		Anh					
7	Nguyễn Đình Tình		Phó TGD			10.461	0.10%	
7.1	Nguyễn Thanh Tùng		Bố					
7.2	Cao Thị Phú		Mẹ					
7.3	Đỗ Thị Minh Ngọc		Vợ					
7.4	Nguyễn Đỗ Lâm Nhi		Con					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
7.5	Nguyễn Tuấn Dũng		Con					
7.6	Nguyễn Thị Phương		Em					
7.7	Nguyễn Thị Mai Lan		Em					
8	Phù Văn Việt		Phó TGD			0	0%	
8.1	Phù Duy Khôi		Bố					
8.2	Đình Thị Bích		Mẹ					
8.3	Nguyễn Thị Lan Anh		Vợ			2.860	0.029%	
8.4	Phù Minh Triết		Con					
8.5	Phù Minh Trí		Con					
8.6	Phù Thị Dur		Em					
8.7	Phù Thị Mận		Em					
8.8	Phù Văn Đức		Em					
III	Các thành viên Ban Kiểm soát							
1	Nguyễn Hoàng Hà		Trưởng BKS			0	0%	
1.1	Nguyễn Quế Dương		Bố					
1.2	Hoàng Thị Bình		Mẹ					
1.3	Nguyễn Thị Thu Trang		Vợ			1.100	0.011%	
1.4	Nguyễn Tuấn Minh		Con					
1.5	Nguyễn Hoàng Kim Ngân		Con					
1.6	Nguyễn Hoàng Tùng		Em					
2	Đặng Hào Quang		Thành viên BKS			0	0%	
2.1	Đặng Văn Cảnh		Bố					
2.2	Phạm Thị Đoài		Mẹ					
2.3	Nguyễn Thanh Huyền		Vợ					
2.4	Đặng Thị Kiều Loan		Em					

Stt	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)/Quan hệ	Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
3	Nguyễn Thị Thu Phương		Thành viên BKS			0	0%	
3.1	Nguyễn Việt Cường		Bố					
3.2	Vũ Thị Minh Tâm		Mẹ					
3.3	Nguyễn Dương Nghĩa		Chồng					
3.4	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con					
3.5	Nguyễn Vũ Minh		Anh					
IV	Giám đốc tài chính, Kế toán trưởng,							
1	Trịnh Ngọc Tuấn Hùng <i>Người công bố thông tin</i>		Thành viên HĐQT/ Kế toán trưởng					Như phần thành viên HĐQT

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
	<i>Không có</i>						

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
(Ký tên và đóng dấu)



CHỦ TỊCH H.Đ.Q.T
Nguyễn Đức Tuấn